

Số: 856 /QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương
ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số
48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 2645/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh
Hà Giang về ban hành định mức kinh tế kỹ thuật đào tạo trình độ sơ cấp 08
nghề trên địa bàn tỉnh Hà Giang;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 44/TTr-SLĐTBXH, ngày 13/4/2021 của Sở Lao
động - Thương binh và Xã hội.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá dịch vụ đào tạo trình độ sơ cấp 08 nghề trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau:

1. Nghề Chế biến món ăn: 2.360.000 đồng/người/khóa
2. Nghề Nghiệp vụ nhà hàng: 2.580.000 đồng/người/khóa
3. Nghề Hướng dẫn du lịch: 1.775.000 đồng/người/khóa
4. Nghề Quản lý du lịch sinh thái và phát triển du lịch cộng đồng: 2.120.000 đồng/người/khóa
5. Nghề Nuôi và cung ứng sản phẩm từ con trâu - bò - ngựa: 2.780.000 đồng/người/khóa
6. Nghề Nuôi và cung ứng sản phẩm từ ong mật: 2.530.000 đồng/người/khóa
7. Nghề Trồng và cung ứng sản phẩm cam VietGap: 2.875.000 đồng/người/khóa

8. Nghề Trồng cây dược liệu: 2.270.000 đồng/người/khóa

Giá dịch vụ đào tạo trình độ sơ cấp 08 nghề trên là mức giá tối đa và chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Mức giá dịch vụ sự nghiệp công nêu trên đã bao gồm: Chi phí lao động (xác định theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ), chi phí thiết bị, vật tư, năng lượng.

Trường hợp tiền lương tối thiểu được điều chỉnh theo quy định của Chính phủ, thì đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

Đối với phần chi phí thiết bị (khấu hao máy móc, thiết bị) được tính trong đơn giá dịch vụ sự nghiệp công, yêu cầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm quản lý, theo dõi để đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa máy móc, thiết bị đáp ứng yêu cầu của hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, ngân sách nhà nước không bố trí kinh phí để đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa máy móc, thiết bị khi cung cấp dịch vụ sự nghiệp công nêu trên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình tổ chức thực hiện khi các chế độ chính sách của Nhà nước có biến động lớn, giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các đơn vị liên quan điều chỉnh đơn giá trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- VNPTiOffice;
- Lưu: VT, KTTH, VHXX.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn